

Số: 202/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2025/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bé T, sinh ngày 10/11/1985. Địa chỉ: Ấp K, xã P, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Hồng Văn Đ, sinh ngày 01/01/1980. Địa chỉ: Ấp V, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé T và anh Hồng V Được.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bé T và anh Hồng V Được tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hồng Thị Huỳnh N sinh ngày 15/5/2007 đã thành niên, chị T và anh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết, Hồng Xuân P sinh ngày 26/7/2011 đang sống chung với chị T, có nguyện vọng được sống chung với chị T nên chị T và anh Đ thoả thuận chị T được tiếp tục nuôi dưỡng Hồng Xuân P

sinh ngày 26/7/2011.

Anh Hồng V Được có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Bé T không yêu cầu anh Hồng V Được phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bé T tự thoả thuận nộp án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008359 ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Chị Nguyễn Thị Bé T được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Phòng thi hành án khu vực 13 – Vĩnh Long;
- UBND xã Lưu Nghiệp Anh, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh